

Số: 52 - 2014/BC - SHS

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2014

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2013)

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI (P.QLTV, P.QLNY)
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HCM

Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội gửi lời chào trân trọng tới Quý cơ quan và báo cáo với Quý cơ quan tình hình quản trị Công ty năm 2013 như sau:

Thông tin cơ bản:

- Tên Công ty: **Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, số 1, Yết Kiêu, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 04.38181.888 Fax: 04.38181.688
- Email: contact@shs.com.vn
- Vốn điều lệ: 1.000.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn tỷ đồng)
- Mã chứng khoán: SHS

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Các cuộc họp của HĐQT:

- a. **Ngày 22/3/2013:** Họp HĐQT về việc thông qua kết quả HĐKD năm 2012 và KHKD năm 2013, chuẩn bị tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2013.

Các nội dung họp bao gồm:

- Tổng kết và đánh giá tình hình kinh doanh năm 2012;
- Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2013;
- Đánh giá Báo cáo Kết quả thẩm định BCTC năm 2012 của BKS và Báo cáo hoạt động của BKS năm 2013;
- Thông qua việc bổ nhiệm Ông Lê Đăng Khoa giữ chức vụ Thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty.
- Thông qua thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2013;
- Thông qua các nội dung văn kiện trình ĐHĐCĐ thường niên 2013;
- Rà soát tiến độ thực hiện các phần việc chuẩn bị cho ĐHĐCĐ thường niên 2013;
- Các vấn đề liên quan khác.

- b. **Ngày 17/6/2013:** Họp HĐQT xin ý kiến bằng văn bản về việc chấp thuận Đơn

xin từ nhiệm Thành viên HĐQT của Bà Đàm Ngọc Bích và bầu bà Lê Thị Thanh Thủy giữ chức Thành viên HĐQT thay thế. Các Thành viên gồm ông Đỗ Quang Hiến, ông Lê Đăng Khoa, ông Trần Thoại và ông Phạm Hồng Thái đều nhất trí với việc thay đổi này.

- c. Ngày 10/8/2013: HĐQT tổ chức cuộc họp sơ kết đánh giá KQKD 6 tháng đầu năm 2013 và triển khai kế hoạch 6 tháng cuối năm, đi sâu vào từng mảng hoạt động KD, kế hoạch hoạt động và tiến độ triển khai, khó khăn, thuận lợi của các phòng ban, Chi nhánh, đơn vị trong toàn Công ty; căn cứ vào Báo cáo của Ban Kiểm soát, Ban TGD, lãnh đạo các phòng ban và kết quả giám sát của HĐQT để có nhận định, định hướng phù hợp với thực tiễn; đặc biệt chú trọng đến giải pháp mang tính thực tiễn, hiệu quả
- d. Ngày 27/12/2013, HĐQT họp và tiếp tục trao đổi, liên lạc qua thư điện tử để xem xét toàn bộ kết quả hoạt động kinh doanh của SHS năm 2013, xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2014, tổng kết hoạt động của HĐQT trong năm 2013 và phân công công việc trong năm 2014 cho các Thành viên HĐQT.

Hoạt động Quản trị rủi ro và Kiểm toán nội bộ đặc biệt được đưa ra trao đổi và quyết định triển khai trong cuộc họp này do tính cấp thiết đối với hoạt động của Công ty và UBCKNN đã có các hướng dẫn tương đối cụ thể.

2. Hoạt động giám sát, quản trị của HĐQT

- HĐQT phân công các thành viên phụ trách từng mảng công việc, bao gồm: Ông Đỗ Quang Hiến phụ trách Chính sách phát triển cùng Ông Lê Đăng Khoa và phụ trách chung các mảng, Ông Trần Thoại phụ trách Quản trị rủi ro và Kiểm toán nội bộ, bà Lê Thị Thanh Thủy phụ trách Tài chính và kiểm toán nội bộ, Ông Phạm Hồng Thái phụ trách Nhân sự và lương thưởng để theo sát từng mảng hoạt động được phân công, cập nhật trên cơ sở dữ liệu và báo cáo của Ban Tổng Giám đốc và báo cáo về cho tất cả các Thành viên HĐQT được biết và cùng có biện pháp xử lý, định hướng và hỗ trợ cho Ban Tổng Giám đốc tìm ra hướng giải quyết phù hợp, đặc biệt trong những thời điểm Công ty gặp khó khăn do thị trường suy giảm và ảnh hưởng từ các thay đổi trong nền kinh tế.
- Văn phòng HĐQT với vai trò là Thư ký Công ty, cổ vấn của HĐQT, thực hiện các công việc theo chỉ đạo của HĐQT, Chủ tịch HĐQT liên quan đến tổ chức ĐHĐCĐ, công tác của HĐQT, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc; soạn thảo và xây dựng các văn bản, quy chế, quy trình, báo cáo... thuộc ĐHĐCĐ và HĐQT.
- Chủ tịch HĐQT trực tiếp chỉ đạo Ban Lãnh đạo Công ty thường xuyên về các vấn đề liên quan đến các mặt hoạt động kinh doanh, đầu tư của Công ty, đưa ra chủ trương, quyết sách kịp thời phù hợp với từng giai đoạn phát triển của Công ty, hoàn cảnh kinh tế và TTCK, tuân thủ đúng quy định pháp luật.
- HĐQT theo dõi và cập nhật hàng ngày quá trình điều hành hoạt động kinh doanh của Ban Điều hành thông qua việc báo cáo trực tiếp và bằng văn bản của Ban Kiểm soát, Ban TGD, Văn phòng HĐQT.
- Xem xét và phê duyệt các khoản mục đầu tư chiến lược của Công ty, các vấn đề cơ cấu nhân sự quản lý cấp cao thuộc thẩm quyền HĐQT.
- HĐQT đặc biệt chú ý đến hoạt động Đầu tư, kinh doanh chứng khoán và góp vốn, theo dõi chặt chẽ chiến lược đầu tư, danh mục cổ phiếu, biến động thị

trường và chính sách vĩ mô để chỉ đạo TGD và Phòng Đầu tư triển khai.

Hoạt động Môi giới được tăng cường chú trọng, với mục tiêu đưa SHS trở thành một trong những công ty môi giới hàng đầu.

Trong năm 2013, HĐQT tiếp tục yêu cầu Ban TGD thực hiện chính sách tinh giảm, chuyên nghiệp hóa bộ máy, chú trọng đào tạo nghiệp vụ chuyên môn cho CBNV, đầu tư trang thiết bị và công nghệ, cắt giảm các chi phí không cần thiết.

- Tiếp tục xây dựng và ban hành hệ thống văn bản pháp quy, quy chế, quy trình, quy định, tạo hành lang pháp lý cho các hoạt động kinh doanh diễn ra đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt lưu ý Ban TGD triển khai tuân thủ các quy định trong hoạt động thực tế.
- Ban hành 28 Quyết định, ký phê duyệt 30 Tờ trình của Ban TGD liên quan đến nhiều vấn đề trọng yếu của Công ty, làm cơ sở và định hướng cho Ban TGD triển khai nhiệm vụ.

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2013, HĐQT đã ban hành 28 Quyết định sau:

1. Thay đổi Trụ sở Công ty (QĐ số 10-2013/QĐ-HĐQT ngày 05/4/2013);
2. Thay đổi địa điểm đặt chi nhánh công ty tại TPHCM (QĐ số 02-2013/QĐ-HĐQT ngày 30/01/2013);
3. Sửa đổi Điều lệ và áp dụng Điều lệ sửa đổi (QĐ số 18-2013/QĐ-HĐQT ngày 05/6/2013);
4. Thay đổi Thành viên HĐQT;
5. Tuyển dụng và/hoặc bổ nhiệm và xếp lương các cán bộ thuộc thẩm quyền HĐQT quản lý;
6. Thành lập các Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2013 (QĐ số 07/2013 ngày 18/3/2013 và số 09/2013 ngày 03/4/2013);
7. Đổi tên Phòng Môi giới thuộc Hội sở chính thành Trung tâm Môi giới chứng khoán (QĐ 22-2013/QĐ-HĐQT ngày 25/9/2013);
8. Thành lập Bộ phận Quản trị rủi ro và đổi tên Phòng Pháp chế và KSNB thành Phòng Pháp chế và QTRR (QĐ số 24-2013/QĐ-HĐQT ngày 28/10/2013);
9. Bổ nhiệm Giám đốc Môi giới chứng khoán (QĐ số 20-2013/QĐ-HĐQT ngày 31/8/2013);
10. Thay đổi chức danh GD MGCK thành Giám đốc Trung tâm MGCK (QĐ số 23-2013/QĐ-HĐQT ngày 31/9/2013);
11. Bổ nhiệm Trưởng phòng Pháp chế và QTRR (QĐ số 25-2013/QĐ-HĐQT ngày 28/10/2013);
12. Chấm dứt HĐLĐ với Giám đốc Khối MGCK (QĐ số 21-2013/QĐ-HĐQT ngày 13/9/2013);
13. Ban hành Nội quy lao động theo hướng dẫn của Sở LĐTBXH Hà Nội (QĐ số 28-2013/QĐ-HĐQT ngày 16/12/2013);
14. Một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền.

III. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị:

1. Theo Quyết định số 08-2013/QĐ-HĐQT ngày 22/3/2013 được ban hành và công bố thông tin ngay sau cuộc họp Quý I/2013, HĐQT đã bổ nhiệm Ông Lê Đăng Khoa – Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội giữ chức vụ Thành viên HĐQT Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội nhiệm kỳ 2012-2017 kể từ ngày 22/3/2013 theo quy định tại Khoản 4, Điều 46, Điều lệ Công ty (theo đề cử của Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội cử ông Lê Đăng Khoa thay thế ông Nguyễn Văn Lê tham gia HĐQT SHS).

Tại phiên họp ĐHCĐ thường niên 2013, ĐHCĐ đã thông qua việc bổ nhiệm theo đúng thẩm quyền và thủ tục được pháp luật quy định.

2. Theo Quyết định số 19-2013/QĐ-HĐQT ngày 17/6/2013 được ban hành và công bố thông tin ngay sau phiên họp HĐQT cùng ngày, HĐQT đã thông qua việc thay đổi Thành viên HĐQT sau:
 - Thông qua việc Bà Đàm Ngọc Bích thôi giữ chức vụ Thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2012-2017 kể từ ngày 17/6/2013 theo quy định tại Khoản 4, Điều 46, Điều lệ Công ty;
 - Thông qua việc bổ nhiệm Bà Lê Thị Thanh Thủy – Kế toán trưởng Công ty CP Tập đoàn T&T - CMND số 010130735 do Công an Hà Nội cấp ngày 05/6/2012 - giữ chức vụ Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2012-2017 kể từ ngày 17/6/2013 theo quy định tại Khoản 4, Điều 46, Điều lệ Công ty.

IV. Thay đổi danh sách về NCLQ (so với tại 01/01/2013)

TT	TÊN CỔ ĐÔNG	Chức vụ tại SHS	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm kết thúc là NCLQ	Lý do
1	Đàm Ngọc Bích	TVHĐQT	06/4/2012	17/6/2013	Bà Đàm Ngọc Bích tham gia HĐQT từ ngày 06/4/2012 đến 17/6/2013
2	Đàm Minh Hiếu	NCLQ	06/4/2012	17/6/2013	
3	Nguyễn Thị Túc	NCLQ	06/4/2012	17/6/2013	
4	Đàm Minh Tuấn	NCLQ	06/4/2012	17/6/2013	
5	Phạm Đình Trung	NCLQ	06/4/2012	17/6/2013	
6	Phạm Đàm Minh Trang	NCLQ	06/4/2012	17/6/2013	
7	Lê Đăng Khoa	TVHĐQT	22/3/2013		Ông Lê Đăng Khoa giữ chức vụ TVHĐQT từ ngày 22/03/2013
8	Lê Trọng Khôi	NCLQ	22/3/2013		
9	Hà Thị Hồng	NCLQ	22/3/2013		
10	Lê Trọng Khuê	NCLQ	22/3/2013		

TT	TÊN CỔ ĐÔNG	Chức vụ tại SHS	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm kết thúc là NCLQ	Lý do
11	Lê Trung Kiên	NCLQ	22/3/2013		
12	Nguyễn Hồng Hạnh	NCLQ	22/3/2013		
13	Lê Hương Giang	NCLQ	22/3/2013		
14	Lê Thị Thanh Thủy	TV HĐQT	17/6/2013		Bà Lê Thị Thanh Thủy tham gia HĐQT từ 17/6/2013
15	Lê Văn Cận	NCLQ	17/6/2013		
16	Vũ Thị Dung	NCLQ	17/6/2013		
17	Lê Thị Minh Thu	NCLQ	17/6/2013		
18	Lê Văn Cường	NCLQ	17/6/2013		
19	Khuất Duy Thành	NCLQ	17/6/2013		
20	Khuất Thị Lê Lan	NCLQ	17/6/2013		
21	Khuất Lan Hương	NCLQ	17/6/2013		

V. Giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan: không có

Danh sách cổ đông lớn (nắm giữ từ 5% Vốn điều lệ SHS)

TT	Tên cổ đông	Số giấy CMND/số Giấy CNĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu (CP)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Công ty CP Tập đoàn T&T	0103020950, 09/12/2008, Sở KH&ĐT Hà Nội	Số 18 Hàng Chuối, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	12.327.000	123.270.000.000	12,33
2	Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB)	1800278630, 20/10/2010, Sở KH&ĐT Hà Nội	Số 77 Trần Hưng Đạo, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	8.218.000	82.180.000.000	8,22
3	Tập đoàn Công nghiệp Than Khoáng sản Việt Nam (TKV)	0106000574, 09/02/2006, Sở KH&ĐT Hà Nội	Số 226 Lê Duẩn, Q. Đống Đa, Hà Nội	8.218.000	82.180.000.000	8,22

4	Trần Tuấn Cường			7.064.538	70.645.380.000	7,064
---	-----------------	--	--	-----------	----------------	-------

Danh sách cổ đông nội bộ và NCLQ

TT	TÊN CỔ ĐÔNG	Chức vụ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ SHCP cuối kỳ (%)
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
1	Đỗ Quang Hiến	CT HĐQT	25,000	0,025
2	Đỗ Đăng Thành	NCLQ	0	0
3	Lê Thị Thanh	NCLQ	0	0
4	Đỗ Thị Thu Hà	NCLQ	26,400	0,026
5	Đỗ Thị Minh Nguyệt	NCLQ	0	0
6	Lê Thanh Hòa	NCLQ	0	0
7	Đỗ Quang Vinh	NCLQ	0	0
8	Đỗ Vinh Quang	NCLQ	0	0
9	Phạm Hồng Thái	PCT HĐQT	2,348	0,002
10	Phạm Ngọc Phổ	NCLQ		
11	Nguyễn Thị Hồng	NCLQ	0	0
12	Phạm Hồng Sơn	NCLQ	0	0
13	Phạm Hồng Khanh	NCLQ	0	0
14	Phạm Hồng Phong	NCLQ	0	0
15	Phạm Hồng Tân	NCLQ	0	0
16	Nguyễn Thị Hiền	NCLQ	0	0
17	Phạm Anh Tuấn	NCLQ	0	0
18	Phạm Ngọc Hồng Hà	NCLQ	0	0
19	Lê Đăng Khoa	TV HĐQT	0	0
20	Lê Trọng Khôi	NCLQ	0	0
21	Hà Thị Hồng	NCLQ	0	0
22	Lê Trọng Khuê	NCLQ	0	0
23	Lê Trung Kiên	NCLQ	0	0

hcn

TT	TÊN CỔ ĐÔNG	Chức vụ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ SHCP cuối kỳ (%)
24	Nguyễn Hồng Hạnh	NCLQ	0	0
25	Lê Hương Giang	NCLQ	0	0
26	Lê Thị Thanh Thủy	TVHĐQT	0	0
27	Lê Văn Cận	NCLQ	0	0
28	Vũ Thị Dung	NCLQ	0	0
29	Lê Thị Minh Thu	NCLQ	0	0
30	Lê Văn Cường	NCLQ	0	0
31	Khuất Duy Thành	NCLQ	0	0
32	Khuất Thị Lê Lan	NCLQ	0	0
33	Khuất Lan Hương	NCLQ	0	0
34	Trần Thoại	TVHĐQT	25.000	0,025
35	Trần Sum	NCLQ	0	0
36	Nguyễn Thị Xuyên	NCLQ	0	0
37	Trần Văn Thanh	NCLQ	0	0
38	Trần Thanh Tuấn	NCLQ	0	0
39	Liêu Thị Cẩm Vân	NCLQ	0	0
40	Trần Thị Cẩm Tú	NCLQ	0	0
41	Trần Thị Anh Thư	NCLQ	0	0
II	BAN KIỂM SOÁT			
42	Phạm Thị Bích Hồng	TBKS	21,740	0,021
43	Phạm Bá Thân	NCLQ		
44	Lương Thị Cúc	NCLQ		
45	Phạm Bá Trung	NCLQ	0	0
46	Phạm Thị Huệ	NCLQ	0	0
47	Phạm Bá Dũng	NCLQ	0	0
48	Phạm Văn Tuyên	NCLQ	0	0
49	Phạm Anh Quân	NCLQ	0	0
50	Phạm Nhật Minh	NCLQ	0	0
51	Lương Đức Chính	TV BKS	0	0
52	Lương Xuân Thiều	NCLQ		

TT	TÊN CỔ ĐÔNG	Chức vụ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ SHCP cuối kỳ (%)
53	Lê Thị Át	NCLQ	0	0
54	Lương Thị Xuân	NCLQ	0	0
55	Lương Cao Thu	NCLQ	0	0
56	Lương Ngọc Huy	NCLQ	0	0
57	Lương Thị Tuyết	NCLQ	0	0
58	Lương Cao Bằng	NCLQ	0	0
59	Nguyễn Diệp Thanh Tuyền	NCLQ	0	
60	Lương Quốc Việt	NCLQ	0	0
61	Lương Diệp Bảo Khánh	NCLQ	0	0
62	Vũ Đức Trung	TV BKS	560,000	0,56
63	Vũ Phong Phú	NCLQ	0	0
64	Lưu Thị Thúy	NCLQ	0	0
65	Dương Kim Anh	NCLQ	0	0
66	Vũ Thúy Hằng	NCLQ	0	0
67	Vũ Đức Khôi	NCLQ	0	0
68	Vũ Đức Nguyên	NCLQ	0	0
III	BAN TỔNG GIÁM ĐỐC			
69	Hoàng Đình Lợi	TGD	79,300	0,079
70	Hoàng Văn Long	NCLQ	0	0
71	Nguyễn Thị Bích	NCLQ	0	0
72	Hoàng Thị Hương	NCLQ	0	0
73	Hoàng Thị Hiền	NCLQ	0	0
74	Hoàng Thị Thắm	NCLQ	0	0
75	Lưu Thị Thảo	NCLQ	0	0
76	Hoàng Minh Đức	NCLQ	0	0
77	Hoàng Minh Trí	NCLQ	0	0
78	Vũ Đức Tiến	Phó TGD	79,400	0,0794
79	Vũ Đức Tước	NCLQ	0	0
80	Nguyễn Thị Tuyết	NCLQ	0	0
81	Vũ Thị Hải Yến	NCLQ	0	0

TT	TÊN CỔ ĐÔNG	Chức vụ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ SHCP cuối kỳ (%)
82	Uông Văn Hạnh	NCLQ	0	0
83	Vũ Đức Nhật Minh	NCLQ	0	0
IV	KẾ TOÁN TRƯỞNG		0	0
84	Trần Sỹ Tiến	Kế toán trưởng	0	0
85	Trần Xuân Xuyên	NCLQ		
86	Phạm Thị Thiêm	NCLQ	0	0
87	Trần Thanh Bình	NCLQ	40	40
88	Trần Thị Hồng Minh	NCLQ	0	0
89	Trần Minh Trang	NCLQ	0	0
V	NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN			
90	Nguyễn Thủy Hạnh Mai	Trưởng phòng Pháp chế và QTRR	25,676	0,025
91	Nguyễn Văn Bốn	NCLQ	0	0
92	Ngô Thị Hương Nhu	NCLQ	0	0
93	Nguyễn Quang Hải	NCLQ	0	0
94	Phùng Quang Tuyên	NCLQ	0	0
95	Phùng Thị Hiền Anh	NCLQ	0	0
96	Phùng Hà Linh	NCLQ	0	0

VI. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty, SHS đặc biệt lưu ý và nghiêm túc thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn các trường hợp bắt buộc phải công bố thông tin.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VPHĐQT, VT.



ĐỖ QUANG HIỀN